

Số: /QĐ-UBND Đắc Lắc, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Chi cục Chăn nuôi và Thú y

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 0475/QĐ-UBND ngày 17/7/2025 của UBND tỉnh Đắc Lắc về việc thành lập Chi cục Chăn nuôi và Thú y thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 0206/NQ-UBND ngày 14/10/2025 của UBND tỉnh về nội dung trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 0211/TTr-SNNMT ngày 24/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Chăn nuôi và Thú y (sau đây gọi tắt là Chi cục) là tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây viết tắt là UBND tỉnh) quản lý và tổ chức thực thi pháp luật về chăn nuôi và thú y trên địa bàn tỉnh; thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực chăn nuôi, thú y và các lĩnh vực khác có liên quan theo quy định của pháp luật và sự phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; kinh phí hoạt động do ngân sách Nhà nước cấp theo quy định. Chi cục chịu sự chỉ đạo,

quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ theo ngành dọc của Cục Chăn nuôi và Thú y trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình UBND tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền:

a) Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, dự thảo quyết định của UBND tỉnh về lĩnh vực chăn nuôi, thú y thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh.

b) Dự thảo kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực chăn nuôi, thú y thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh.

c) Dự thảo quyết định việc phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh theo quy định.

d) Ban hành kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn; xây dựng vùng, cơ sở An toàn dịch bệnh động vật.

đ) Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y theo phân công của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Chủ tịch UBND tỉnh:

a) Dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND tỉnh theo phân công.

b) Dự thảo quy chế quản lý, phối hợp công tác và chế độ thông tin báo cáo của các trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực đặt tại địa bàn cơ sở với UBND cấp xã; các nhân viên thú y cấp xã công tác trên địa bàn cấp dưới với UBND cấp xã.

c) Dự thảo quyết định công bố dịch bệnh, công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn theo quy định; quyết định công nhận, thu hồi hoặc hủy bỏ quyết định công nhận, cấp, gia hạn, thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ hành nghề trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh theo quy định.

3. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực chăn nuôi và thú y:

a) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt; thông tin tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực chăn nuôi, thú y thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

b) Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện hoạt động chăn nuôi, hoạt động thú y trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

c) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh; kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập, chuyển cửa khẩu, kho ngoại quan, quá cảnh qua lãnh thổ Việt Nam khi được ủy quyền theo quy định của pháp luật.

d) Tổ chức thực hiện công tác thu thập, lưu trữ, bảo tồn, khai thác nguồn gen giống vật nuôi; quản lý giống vật nuôi; quản lý thức ăn chăn nuôi và các vật tư khác thuộc lĩnh vực chăn nuôi và thú y theo quy định của pháp luật.

đ) Quản lý và sử dụng dự trữ địa phương về thuốc thú y, vật tư, hàng hoá thuộc lĩnh vực chăn nuôi, thú y trên địa bàn tỉnh sau khi được UBND tỉnh phê duyệt.

e) Tổ chức chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quản lý, kiểm tra, kiểm soát giết mổ động vật, sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y; hành nghề thú y; quản lý thuốc thú y theo quy định của pháp luật.

g) Thực hiện quản lý nhà nước về hướng dẫn xây dựng mô hình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y, chăn nuôi hữu cơ, chăn nuôi tuần hoàn, chăn nuôi sinh thái, chăn nuôi thông minh, chăn nuôi công nghệ cao, chăn nuôi kết hợp công nghiệp, chăn nuôi kết hợp dịch vụ, tăng trưởng xanh, kinh tế chia sẻ trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

h) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về đăng ký, cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận, xác nhận, quyết định công nhận, chứng chỉ hành nghề lĩnh vực chăn nuôi, thú y thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật, phân công, ủy quyền của cơ quan có thẩm quyền và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

i) Xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu về chăn nuôi, thú y và các hoạt động thông tin, lưu trữ, thống kê khác phục vụ yêu cầu quản lý của ngành nông nghiệp và môi trường theo quy định.

k) Tổ chức thực hiện giám sát bệnh động vật trong quá trình nuôi, vận chuyển, giết mổ, buôn bán, nhập khẩu động vật, sản phẩm động vật.

l) Kiểm tra việc thực hiện quy chế phối hợp công tác, chế độ thông tin báo cáo của Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực với UBND cấp xã;

m) Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực về công tác phòng, chống dịch bệnh trong chăn nuôi trên địa bàn tỉnh và nhiệm vụ thường trực công tác khác theo phân công của UBND cấp tỉnh và quy định của pháp luật.

n) Kiểm tra nhà nước về chất lượng thức ăn chăn nuôi sản xuất và lưu hành trong nước trên địa bàn tỉnh; kiểm tra điều kiện, đánh giá giám sát duy trì điều kiện của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi; giám sát việc tiêu hủy đối với thức ăn chăn nuôi vi phạm chất lượng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; kiểm tra, đánh giá, giám sát duy trì điều kiện chăn nuôi đối với cơ sở chăn

nuôi trang trại quy mô lớn theo quy định của pháp luật.

4. Hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, chế độ, chính sách và pháp luật cho công chức, viên chức, nhân viên chăn nuôi, thú y cấp xã và các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến chăn nuôi, thú y trên địa bàn tỉnh.

5. Tổ chức thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế, xúc tiến thương mại về chăn nuôi, thú y theo quy định; đề xuất, đặt hàng, nghiên cứu, triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật về chăn nuôi, thú y theo quy định; thẩm định chuyên ngành các chương trình, dự án về chăn nuôi, thú y trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện Chuyển đổi số trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

7. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, viên chức, số lượng người làm việc, vị trí việc làm của Chi cục; quản lý tài chính, tài sản được giao; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

9. Xây dựng và trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Trạm Chăn nuôi và thú y khu vực, Trạm Kiểm dịch động vật trực thuộc chi cục phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở.

10. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Sở Nông nghiệp và Môi trường và theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức bộ máy, biên chế công chức và số lượng người làm việc

1. Cơ cấu tổ chức bộ máy

a) Lãnh đạo Chi cục gồm: Chi cục trưởng và các Phó Chi cục trưởng. Số lượng Phó Chi cục trưởng được thực hiện theo quy định hiện hành.

- Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục.

- Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng phụ trách một số lĩnh vực công tác do Chi cục trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Chi cục

trưởng, trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng đi vắng, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy quyền điều hành các hoạt động của Chi cục.

b) Các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp.
- Phòng Chăn nuôi.
- Phòng Thú y.

Phòng chuyên môn có Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và công chức, viên chức và người lao động. Số lượng Phó Trưởng phòng và công chức, viên chức và người lao động theo quy định hiện hành.

c) Các đơn vị trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y gồm:

- Trạm Kiểm dịch động vật Phương Hoàng.
- Trạm Kiểm dịch động vật Ea H'leo.
- Trạm Kiểm dịch động vật Hòa Phú.
- Trạm Kiểm dịch động vật Hảo Sơn.
- Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực Ea Kar.
- Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực Buôn Ma Thuột.
- Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực Buôn Đôn.
- Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực Buôn Hồ.
- Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực Lắk.
- Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực Tuy An Bắc.
- Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực Phú Hòa 1.
- Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực Phú Yên.

Các Trạm Kiểm dịch động vật và Các Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực trực thuộc Chi cục có Trưởng trạm, Phó trưởng trạm và công chức, viên chức, người lao động. Số lượng Phó Trưởng trạm và công chức, viên chức và người lao động theo quy định hiện hành.

Các Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Đắk Lắk có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu và được mở tài khoản riêng để hoạt động trong lĩnh vực chuyên môn theo quy định của pháp luật.

Các Trạm Kiểm dịch động vật trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Đắk Lắk có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu và được mở tài khoản riêng để hoạt động trong lĩnh vực chuyên môn theo quy định của pháp luật.

d) Việc đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, từ chức và thực hiện chế độ, chính sách đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng, Trưởng phòng, Phó trưởng phòng chuyên môn, Trưởng trạm, Phó

trưởng trạm và công chức, viên chức, người lao động trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện theo quy định của Đảng, quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh về công tác quản lý cán bộ.

2. Số lượng Công chức, viên chức, người lao động của Chi cục Chăn nuôi và Thú y do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao trong tổng biên chế công chức, viên chức, người lao động của Sở được UBND tỉnh giao hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Bãi bỏ Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND ngày 17/10/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục Chăn nuôi và Thú y và Quyết định số 43/2025/QĐ-UBND ngày 18/4/2025 của UBND tỉnh Phú Yên (trước đây) về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi tỉnh Phú Yên.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ; Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2, Điều 5;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- Trung tâm CN và CTTĐT tỉnh;
- Các phòng, đơn vị thuộc VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NV (HV_05b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Mỹ